

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày: 27-3-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
----- ☸ ☸ ☸ -----
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đình Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Sơn, ông Trịnh Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Viết Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

*** Bị cáo:**

Họ và tên: **Lý Nguyên B**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 8, ấp AS, xã TA, huyện HQ, tỉnh BP; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 4/12; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Con ông L - Sinh năm 1952 và bà Ng - Sinh năm 1953; Bị cáo có vợ tên K – Sinh năm 1992 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: 04 (Ngày 17/6/2003 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 37/HSST; Ngày 17/01/2005 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 35/2005/HSST; Ngày 06/6/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 63/2008/HSST; Ngày 15/5/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 39/2013/HSST); Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông Nguyễn Văn L - Sinh năm 1981 (Vắng mặt);

Trú tại: ấp 2, xã TT, thị xã ĐX, tỉnh BP.

** Người làm chứng:*

1. Ông Phạm M - Sinh năm 1993 (*Vắng mặt*);

Trú tại: ấp 3, xã TT, thị xã ĐX, tỉnh BP.

2. Ông Nguyễn Quốc B - Sinh năm 1970 (*Vắng mặt*);

Trú tại: Tổ 3, khu phố PC, phường TP, thị xã ĐX, tỉnh BP.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 31/10/2017, đối tượng tên T (*chưa rõ nhân thân lai lịch*) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter (*không rõ biển số*), chở bị cáo Lý Nguyễn B từ huyện Chơn Thành đến thị xã Đồng Xoài, khi đi ngang qua công trình đang xây dựng của Bộ Quốc Phòng thuộc ấp 2, xã Tân Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước thì T và B nhìn thấy trong công trình có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future, biển số 35B2 – 227.33 của anh L, thấy vậy B nói với T dừng xe lại để B vào lấy trộm chiếc xe trên thì T đồng ý và dừng xe ngoài đường trông coi và cảnh giới người qua lại, còn B đi bộ vào dùng đoạn sắt đem theo mở ổ khóa điện lấy trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future biển số 35B2 – 227.33 của anh L điều khiển về hướng trung tâm thị xã Đồng Xoài thì bị anh Nguyễn Văn L nhìn thấy và truy hô, lúc này có anh Phạm M đang chạy xe ngoài đường nhìn thấy nên điều khiển xe mô tô đuổi theo, khi đến khu vực khu phố Phú Cường, phường Tân Phú, thị xã Đồng Xoài thì đuổi kịp, Phạm M dùng xe của mình đụng vào xe của B làm B té ngã, sau đó Phạm M cùng người dân bắt giữ, giao cho Công an xã Tân Thành lập biên bản phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future, biển số 35B2 – 227.33; 01 ĐTDĐ OPPO màu trắng; 01 bình xịt hơi cay, 01 đoạn sắt hình L dài khoảng 10cm (*Bút lục 28, 29, 68-78, 79-87*).

Tại bản định giá tài sản số 102 ngày 06/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Đồng Xoài định giá 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future biển số; 35B2-227.33 trị giá 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Tại bản cáo trạng số 13/CTr–VKS ngày 24/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Lý Nguyễn B về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Nguyễn B từ 03 năm đến 04 năm tù.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý Nguyên B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 13/CTr-VKS ngày 24/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương thức thực hiện tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 31/10/2017 bị cáo Lý Nguyên B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future biển số 35B2-227.33 trị giá 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) tại ấp 2, xã Tân Thành, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[2] Bị cáo Lý Nguyên B thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Song, do thói lười lao động, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, hành vi đó làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, bất an trong đời sống xã hội. Xét về nhân thân, bản thân bị cáo có 04 tiền án, ngày 17/6/2003 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 37/HSST; Ngày 17/01/2005 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 36 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 35/2005/HSST; Ngày 06/6/2008 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, tỉnh Bình Phước xử phạt 42 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 63/2008/HSST; Ngày 15/5/2013 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 39/2013/HSST. Do bị cáo Bá phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần phải xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn thật nghiêm theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải về hành vi của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 nên cần phải áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Đối với đối tượng tên T (*không rõ lai lịch*) là người giúp sức cho bị cáo Lý Nguyên B thực hiện hành vi trộm xe mô tô biển số 35B2-227.33 của anh Nguyễn Văn L nhưng hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đang tiếp tục điều tra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý trọng vụ án này.

[4] Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lý Nguyên B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài giữ quyền công tố tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Văn L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (*Một*) xe mô tô nhãn hiệu Future biển số 35B2-227.33 là tài sản hợp pháp của người bị hại Nguyễn Văn L. Ngày 08/11/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 82 trả lại cho anh Nguyễn Văn L đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

- Đối với 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng là phương tiện được bị cáo B dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 (*Một*) bình xịt hơi cay, 01 (*Một*) đoạn sắt hình chữ L dài khoảng 10cm là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Nguyên B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lý Nguyên B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; Điều 33; Điều 45; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Lý Nguyên B 04 (*Bốn*) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 31/10/2017.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bình xịt hơi cay, 01 (Một) đoạn sắt hình chữ L dài khoảng 10cm.

(Số vật chứng trên đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKS ngày 24/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/3/2018 giữa Công an thị xã Đồng Xoài với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đồng Xoài).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lý Nguyên B có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Nguyễn Văn L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA thị xã Đồng Xoài;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

CAO ĐÌNH THÀNH